TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **311**/2022/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 06 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 437/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị K**, sinh năm: 1985; nơi cư trú: tổ 10, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Đình T**, sinh năm: 1975; nơi cư trú: tổ 10, khu 4, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị K và anh Nguyễn Đình T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị K và anh Nguyễn Đình T cùng thỏa thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung và việc cấp dưỡng nuôi con:*

Chị Phạm Thị K và anh Nguyễn Đình T có 02 (hai) con chung là Nguyễn Duy A, sinh ngày 29/9/2005 và Nguyễn Phương B, sinh ngày 22/9/2013.

Hai đương sự thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Nguyễn Duy A cho anh Nguyễn Đình T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi; giao con chung Nguyễn Phương B cho chị Phạm Thị K là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị Phạm Thị K và anh Nguyễn Đình T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Hai đương sự thống nhất tự thỏa thuận; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Hai đương sự thống nhất không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001131 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; chị Phạm Thị K được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Hạ Long;
- UBND phường H, TP. Hạ Long, T. Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP.Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bình Vân